

THÔNG BÁO  
Về việc thu các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục tháng 10/2024

Căn cứ Công văn số 7266/UBND-GDDT-TC ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Quận 12 về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2024-2025 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn quận;

Căn cứ kế hoạch số 342/KH-LTT ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Trường Tiểu học Lý Tự Trọng về kế hoạch thu chi các hoạt động dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2024-2025;

Trường TH Lý Tự Trọng thông báo thu các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục tháng 10/2024 như sau:

| STT  | Nội dung                                                                                                                                                                                 | Lớp bán trú |             |             |             |           | Lớp 1 buổi  |              |             |             |             |
|------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-------------|-------------|-------------|-----------|-------------|--------------|-------------|-------------|-------------|
|      |                                                                                                                                                                                          | 1/1 đến 1/4 | 2/1 đến 2/4 | 3/1 đến 3/4 | 4/1 đến 4/5 | 5/1-5/4   | 1/5 đến 1/7 | 2/5 đến 2/10 | 3/5 đến 3/8 | 4/6 đến 4/8 | 5/5 đến 5/7 |
| A    | Các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND                                                                                                      | 310.000     | 310.000     | 310.000     | 310.000     | 310.000   | 30.000      | 30.000       | 30.000      | 30.000      | 30.000      |
| 1.3  | Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú                                                                                                                                      | 250.000     | 250.000     | 250.000     | 250.000     | 250.000   |             |              |             |             |             |
| 7    | Dịch vụ sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh (tiền điện, chi phí bảo trì máy lạnh)                                                                                                   | 30.000      | 30.000      | 30.000      | 30.000      | 30.000    |             |              |             |             |             |
| 8    | Dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số                                                                                                                           | 30.000      | 30.000      | 30.000      | 30.000      | 30.000    | 30.000      | 30.000       | 30.000      | 30.000      | 30.000      |
| I.   | Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục khác                                                                                                                                        | 1.000.000   | 1.000.000   | 909.000     | 416.000     | 416.000   | 450.000     | 450.000      | 359.000     | 290.000     | 200.000     |
| 2    | Tiền tổ chức dạy tăng cường môn Ngoại ngữ                                                                                                                                                | 57.000      | 57.000      |             | 57.000      | 57.000    | 57.000      | 57.000       |             |             |             |
| 3.1  | Tiền tổ chức dạy các lớp Tin học tự chọn                                                                                                                                                 | 34.000      | 34.000      |             |             |           | 34.000      | 34.000       |             |             |             |
| 4.2  | Tiền tổ chức dạy Kỹ năng sống                                                                                                                                                            | 69.000      | 69.000      | 69.000      | 69.000      | 69.000    | 69.000      | 69.000       | 69.000      |             |             |
| 4.3  | Tiền tổ chức Giáo dục Stem                                                                                                                                                               | 90.000      | 90.000      | 90.000      | 90.000      | 90.000    | 90.000      | 90.000       | 90.000      | 90.000      |             |
| 4.4  | Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài                                                                                                                                          | 200.000     | 200.000     | 200.000     | 200.000     | 200.000   | 200.000     | 200.000      | 200.000     | 200.000     | 200.000     |
| 4.6  | Tiền tổ chức Chương trình học ngoại ngữ thông qua môn Toán và Khoa học                                                                                                                   | 550.000     | 550.000     | 550.000     |             |           |             |              |             |             |             |
| II.  | Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục thực hiện theo các Đề án                                                                                                                    | -           | -           | 148.000     | 148.000     | 148.000   | -           | -            | 148.000     | -           | 148.000     |
| 8    | Tiền tổ chức lớp học theo Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030" |             |             | 148.000     | 148.000     | 148.000   |             |              | 148.000     |             | 148.000     |
| III. | Các khoản thu cho các cá nhân học sinh                                                                                                                                                   | 820.000     | 820.000     | 820.000     | 820.000     | 820.000   | 10.000      | 10.000       | 10.000      | 10.000      | 10.000      |
| 14   | Tiền suất ăn trưa bán trú (23 ngày)                                                                                                                                                      | 805.000     | 805.000     | 805.000     | 805.000     | 805.000   |             |              |             |             |             |
| 16   | Tiền nước uống                                                                                                                                                                           | 15.000      | 15.000      | 15.000      | 15.000      | 15.000    | 10.000      | 10.000       | 10.000      | 10.000      | 10.000      |
|      | Tổng cộng                                                                                                                                                                                | 2.130.000   | 2.130.000   | 2.187.000   | 1.694.000   | 1.694.000 | 490.000     | 490.000      | 547.000     | 330.000     | 388.000     |

Ghi chú: (Số thứ tự các khoản thu theo Phụ lục số 4A, 4B công văn số 5307/SGDDT-KHTC ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Thời gian thanh toán: từ ngày 14/10/2024 đến ngày 21/10/2024

\* Phương thức đóng tiền:

- Cách 1: Thanh toán trực tuyến

Bước 1: Cha mẹ học sinh đăng nhập ứng dụng ngân hàng hoặc ví điện tử

Bước 2: Chọn mục QR và quét máy ảnh vào QR được tìm thấy trên phiếu báo tiền phí.

Bước 3: Kiểm tra lại thông tin và xác thực giao dịch thanh toán thành công là hoàn tất thanh toán học phí.

- Cách 2: Thanh toán tại điểm giao dịch:

Cha mẹ học sinh đến các điểm giao dịch để thanh toán học phí: Thẻ giới di động, FPT Shop, Điện Máy Xanh, Vinmart+, Bách Hóa Xanh, Circle K, Ministop, FamilyMart, B's Mart, Nhà thuốc An Khang, Nhà sách Phương Nam,...

